

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SKHCN-TĐC

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

V/v hướng dẫn đề xuất nhiệm vụ
khoa học và công nghệ cấp quốc gia
dự kiến thực hiện từ năm 2026 thuộc
Chương trình 1322

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Viện; Trung tâm nghiên cứu; các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức; doanh nghiệp KH&CN trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 (*sau đây viết tắt là Chương trình 1322*);

Căn cứ các Thông tư số 15/2022/TT-BKHCN ngày 12/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình quốc gia Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030; Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.

Thực hiện nội dung công văn số 12310/UBND-CNXXDKH ngày 29/7/2025 của UBND tỉnh; trên cơ sở hướng dẫn tại công văn số 3347/BKHCN-TĐC ngày 24/7/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia dự kiến thực hiện từ năm 2026 thuộc Chương trình 1322, cụ thể như sau:

I. YÊU CẦU CHUNG

- Các đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia thuộc Chương trình 1322 phải phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được quy định tại Quyết định

số 1322/QĐ-TTg, là các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng.

- Các đề xuất nhiệm vụ phải đáp ứng các yêu cầu đối với nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia được quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BKH&CN (*được sửa đổi, bổ sung tại Điều 66 Thông tư số 07/2024/TT-BKH&CN*).

- Các đề xuất nhiệm vụ phải phù hợp thẩm quyền quản lý của từng Bộ, ngành và địa phương.

- Các đề xuất nhiệm vụ phải xuất phát từ nhu cầu của tổ chức, doanh nghiệp; phục vụ, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Các nhiệm vụ đề xuất phải đảm bảo tính khả thi; phải trình bày cụ thể, rõ ràng về mục tiêu, nội dung và kết quả dự kiến đạt được trong khoảng thời gian cụ thể.

II. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG ĐỀ XUẤT

1. Định hướng chung

Tập trung triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ, bám sát các chủ trương, định hướng và chỉ đạo có liên quan của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, góp phần nhanh chóng nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm, hàng hóa sang các thị trường quốc tế có tiềm năng.

2. Các nội dung trọng tâm, ưu tiên thực hiện năm 2026

(1) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách để thúc đẩy, nâng cao năng suất quốc gia, ngành kinh tế, vùng kinh tế và doanh nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế.

(2) Đẩy mạnh hoạt động thông tin, truyền thông về năng suất chất lượng; các hội thảo tập huấn, hỗ trợ nâng cao nhận thức và kỹ năng về năng suất chất lượng.

(3) Hỗ trợ doanh nghiệp (theo vùng kinh tế, ngành kinh tế) áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng cơ bản, đặc thù để nâng cao năng suất chất lượng, góp phần phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, trong đó ưu tiên lĩnh vực giảm phát thải khí nhà kính, tái chế, năng suất xanh, kinh tế tuần hoàn, tiêu chuẩn lĩnh vực halal, ESG, ISO 27017, ISO 27018, ISO 15408...; tiếp tục nhân rộng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng

ISO 9001, ISO 14001; khuyến khích áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất chất lượng tích hợp, kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Ưu tiên doanh nghiệp sản xuất sản phẩm, hàng hóa trọng điểm, chủ lực quốc gia, ngành, địa phương; doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế tư nhân; hình thành các mô hình điểm về năng suất chất lượng để thúc đẩy nhân rộng.

(4) Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng:

- Đào tạo và chứng nhận chuyên gia năng suất cho các Bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế/khu vực.

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng cho doanh nghiệp (khuyến khích áp dụng phương thức đào tạo trực tuyến); nhân rộng phát triển các học phần, môn học về năng suất chất lượng và tổ chức đào tạo tại các trường đại học, cao đẳng ở các khối ngành, với yêu cầu đưa kiến thức năng suất chất lượng vào chương trình đào tạo của tối thiểu 05 trường cùng khối ngành trong khuôn khổ một (01) nhiệm vụ.

(5) Xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) phục vụ trực tiếp cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng, trong đó ưu tiên xây dựng TCVN phục vụ công nghệ chiến lược, dữ liệu, sản xuất thông minh, trí tuệ nhân tạo, chip bán dẫn, sản phẩm halal, sản phẩm xanh, dịch vụ thông minh, chuyên dịch năng lượng, an toàn thông tin, kinh tế tuần hoàn, các sản phẩm trọng điểm quốc gia, sản phẩm thuộc chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiêu biểu vùng miền,...; nâng cao năng lực đánh giá, chứng nhận chất lượng sản phẩm xanh, sản phẩm và dịch vụ halal, kiểm toán carbon, giảm phát thải khí nhà kính,...

III. HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

Yêu cầu về hồ sơ đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia thực hiện từ năm 2026 thuộc Chương trình 1322 bao gồm những tài liệu sau:

(1) Công văn đề xuất của tổ chức, cá nhân;

(2) Phiếu đề xuất nhiệm vụ của các tổ chức, cá nhân được lựa chọn (**bản gốc**), theo Mẫu A1-ĐXNV quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BKHCN và được sửa đổi, bổ sung tại Điều 66 Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN (*theo mẫu tại phụ lục kèm theo công văn này*);

(3) Các văn bản thể hiện nhu cầu và cam kết của doanh nghiệp trong việc phối hợp thực hiện, đối ứng kinh phí, tiếp nhận hoặc ứng dụng kết quả (nếu có).

(4) Bảng tổng hợp danh mục nhiệm vụ đề xuất (*theo mẫu tại phụ lục kèm*

theo công văn này), trong đó lưu ý sắp xếp các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên nếu có từ 02 đề xuất trở lên.

(Có các văn bản liên quan gửi kèm theo)

IV. THỜI HẠN VÀ NƠI TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

1. Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ tổng hợp hồ sơ đề xuất nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân là **17 giờ 00 ngày 11/8/2025 (thứ 2)**.

2. Nơi tiếp nhận hồ sơ: Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa (*địa chỉ: Tòa nhà Công nghệ thông tin, Đại lộ Nam Sông Mã, phố Ái Sơn 2, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa*).

Thông tin chi tiết liên hệ: Bà Đỗ Thị Nhung – Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa (số điện thoại: 0982.032.618).

Trên đây là hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia dự kiến thực hiện từ năm 2026 thuộc Chương trình 1322; Sở Khoa học và Công nghệ rất mong nhận được sự quan tâm của các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở KH&CN (để b/c);
- Phòng QL Chuyên ngành và Sở hữu trí tuệ (để đăng tin website);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Cao Thị Ngọc Hà

**MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH 1322**

(Kèm theo công văn số /SKHCN-TĐC ngày / /2025 của Sở KH&CN)

Mẫu A1-ĐXNV
15/2022/TT-BKHCN

PHIẾU ĐỀ XUẤT

**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG
SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA GIAI ĐOẠN 2021-2030**

(Dự kiến thực hiện trong kế hoạch năm 2026)

I. TÊN NHIỆM VỤ

.....
.....

II. TÍNH CẤP THIẾT CỦA NHIỆM VỤ (Trình bày rõ cơ sở khoa học và thực tiễn đề
luận giải, minh chứng về tầm quan trọng, tính thời sự, cấp thiết của nhiệm vụ; tác động
và ảnh hưởng đến hoạt động thúc đẩy nâng cao năng suất chất lượng nền kinh tế, ngành
kinh tế, địa phương hoặc doanh nghiệp; cơ sở pháp lý đề xuất nhiệm vụ;...)

.....
.....

III. MỤC TIÊU CỦA NHIỆM VỤ

.....
.....

IV. DỰ KIẾN CÁC NỘI DUNG CHÍNH CẦN THỰC HIỆN

.....
.....

V. DỰ KIẾN KẾT QUẢ, SẢN PHẨM CỦA NHIỆM VỤ

.....
.....

VI. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NHIỆM VỤ

.....
.....

**VII. DỰ KIẾN TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP/ĐỊA ĐIỂM ÁP DỤNG, ỨNG DỤNG
KẾT QUẢ, SẢN PHẨM TẠO RA**

.....
.....

VIII. YÊU CẦU VỀ THỜI GIAN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

.....

IX. DỰ KIẾN NHU CẦU KINH PHÍ

Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:

Trong đó:

Kinh phí Ngân sách nhà nước:

Kinh phí đối ứng từ tổ chức, doanh nghiệp:

X. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ

1. Tên tổ chức/cá nhân đề xuất:

.....

2. Địa chỉ:

.....

3. Đầu mối liên hệ:

- Họ và tên:..... Chức vụ:

- Điện thoại: Email:.....

4. Tài liệu gửi kèm (nếu có):

.....

.....

.....

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Ký tên và đóng dấu của tổ chức)

BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH 1322

(Kèm theo công văn số /SKHCN-TĐC ngày / /2025 của Sở KH&CN)

(TÊN TỔ CHỨC)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA DỰ KIẾN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA GIAI ĐOẠN 2021-2030

[illegible]